TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **108**/2022/QĐCNTTLH	*Long Biên, ngày 12 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của Chị TLX và anh ĐVM.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 11 năm 2021 về việc yêu cầu ly hôn của chị TLX.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 3 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị TLX, sinh năm 1985

HKTT: Tổ 12 phường Long Biên, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

Anh ĐVM, sinh năm 1976

HKTT: Tổ 7 phường Long Biên, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 3 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 3 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị TLX và anh ĐVM.

Giấy chứng nhận kết hôn số 112/2003 ngày 12/11/2003 do Ủy ban nhân dân xã Long Biên, huyện Gia Lâm (nay là phường Long Biên, quận Long Biên, TP. Hà Nội) cấp cho chị TLX và anh ĐVM không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là: ĐAT, sinh ngày 13/11/2003 và ĐNA, sinh ngày 17/7/2006. Cháu T hiện nay đã trưởng thành. Sau khi ly hôn, chị X được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu NA. Anh M cấp dưỡng nuôi con cho chị X 5.000.000đ (năm triệu đồng)/tháng kể từ tháng 4/2022 cho đến khi cháu NA trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Long Biên
- Cơ quan THADS quận Long Biên;
- UBND P. Long Biên, Quận Long Biên, TP. Hà Nội
- Lưu: Hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Lý Thị Tường Nga